BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***208/1 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214565817	Dương Vân	An	HIS 221 B	K31QLC					
2	31216334108	Nguyễn Văn	Ân	HIS 221 B	K31QLC					
3	27213202564	Nguyễn Tùng	Anh	HIS 221 B	K27NAD					
4	31204554438	Văn Nguyễn Ngọc	Anh	HIS 221 B	K31QLC					
5	31214571393	Lê Trường	Bửu	HIS 221 B	K31QLC					
6	30206534441	Hồ Thị Ngọc	Châu	HIS 221 B	K30NTB					
7	31214554131	Trần Thanh	Châu	HIS 221 B	K31QLC					
8	31214552877	Ngô Tiến	Đạt	HIS 221 B	K31QLC					
9	31214554644	Nguyễn Văn	Đạt	HIS 221 B	K31QLC					
10	31214576298	Vũ Tiến	Đạt	HIS 221 B	K31QLC					*Nợ HP*
11	30206548795	Võ Thị Như	Diệp	HIS 221 B	K30NTT					
12	31212251541	Đinh Như Thành	Đô	HIS 221 B	K31QLC					
13	31214553464	Nguyễn Hoàng Anh	Đức	HIS 221 B	K31QLC					
14	31214559457	Nguyễn Lê	Dũng	HIS 221 B	K31QLC					
15	31214542801	Võ Trương Bảo	Dương	HIS 221 B	K31QLC					
16	31214540804	Lê Hoàng	Gia	HIS 221 B	K31QLC					
17	31204565642	Nguyễn Nhật	Hạ	HIS 221 B	K31QLC					
18	31204553990	Phan Khánh	Hân	HIS 221 B	K31QLC					
19	31204560124	Nguyễn Hồ Gia	Hân	HIS 221 B	K31QLC					
20	31214576258	Nguyễn Đức	Hảo	HIS 221 B	K31QLC					
21	31214520615	Võ Nguyễn Gia	Hiếu	HIS 221 B	K31QLC					
22	30205149193	Nguyễn Thị Thanh	Hoàng	HIS 221 B	K30QTD					*Nợ HP*
23	31214554676	Nguyễn Tấn	Hoàng	HIS 221 B	K31QLC					
24	31214570185	Trương Tấn	Hoàng	HIS 221 B	K31QLC					
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *208/2 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214569676	Phan Trần Duy	Hưng	HIS 221 B	K31QLC					
2	30213234259	Trương Hồ Gia	Huy	HIS 221 B	K30CDO					
3	31214525478	Nguyễn Hoàng Nhật	Huy	HIS 221 B	K31QLC					
4	31214548597	Nguyễn Ngọc Quốc	Huy	HIS 221 B	K31QLC					
5	31214554810	Nguyễn Ngọc	Huy	HIS 221 B	K31QLC					
6	31214571268	Hồ Gia	Huy	HIS 221 B	K31QLC					
7	31204568500	Trịnh Khánh	Huyền	HIS 221 B	K31QLC					
8	31214562636	Diệp Mạnh	Khang	HIS 221 B	K31QLC					
9	31204564181	Bùi Thị Kim	Khánh	HIS 221 B	K31QLC					
10	31214562791	Huỳnh Lê	Khánh	HIS 221 B	K31QLC					
11	31215145036	Nguyễn Gia	Khánh	HIS 221 B	K31QLC					
12	31214523019	Nguyễn Gia	Khiêm	HIS 221 B	K31QLC					
13	30216247019	Nguyễn Phúc Anh	Khoa	HIS 221 B	K30NAB					
14	31214344754	Nguyễn Đức	Khôi	HIS 221 B	K31QLC					
15	31214548912	Nguyễn Minh	Khôi	HIS 221 B	K31QLC					
16	30214655680	Trần Duy	Kiệt	HIS 221 B	K30CDO					
17	31214521629	Nguyễn Tuấn	Kiệt	HIS 221 B	K31QLC					
18	31204551450	Mai Thị Hồng	Kiều	HIS 221 B	K31QLC					
19	31204522504	Đặng Thị	Lành	HIS 221 B	K31QLC					
20	30206548292	Lương Thị Khánh	Linh	HIS 221 B	K30NTT					
21	31203569095	Đặng Nguyễn Thùy	Linh	HIS 221 B	K31QLC					
22	31204566277	Nguyễn Phương	Linh	HIS 221 B	K31QLC					
23	31204633734	Nguyễn Hà Khánh	Linh	HIS 221 B	K31QLC					
24	31203522752	Nguyễn Thị Hồng	Lợi	HIS 221 B	K31QLC					
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *208/3 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214549106	Nguyễn Văn Quốc	Long	HIS 221 B	K31QLC					
2	31214576260	Cao Ngọc	Long	HIS 221 B	K31QLC					
3	31214575832	Phạm Trọng	Luật	HIS 221 B	K31QLC					
4	31214552505	Phạm Hoàng	Lương	HIS 221 B	K31QLC					
5	29214555976	Nguyễn Tự	Mạnh	HIS 221 B	K31QLC					
6	30214552586	Trần Ngọc Bảo	Minh	HIS 221 B	K30QLC					*Nợ HP*
7	31204547225	Nguyễn Thị Kiều	My	HIS 221 B	K31QLC					
8	31204560095	Lê Thị Kiều	My	HIS 221 B	K31QLC					
9	31204570448	Lê Phạm Hà	My	HIS 221 B	K31QLC					
10	31204576428	Nguyễn Thị My	My	HIS 221 B	K31QLC					
11	31204564605	Nguyễn Ny	Na	HIS 221 B	K31QLC					
12	30204639174	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	HIS 221 B	K30DLK					
13	31204649603	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	HIS 221 B	K31QLC					
14	31204576689	Nguyễn Phạm Ánh	Nguyên	HIS 221 B	K31QLC					
15	31212742214	Phạm Gia	Nguyễn	HIS 221 B	K31QLC					
16	31214550039	Dương Ngọc	Nhân	HIS 221 B	K31QLC					
17	31214554777	Lê Thiện	Nhân	HIS 221 B	K31QLC					
18	31214554829	Ngô Phúc Thiện	Nhân	HIS 221 B	K31QLC					*Nợ HP*
19	31214620558	Trần Minh	Nhật	HIS 221 B	K31QLC					
20	30204641481	Phan Hoàng	Nhi	HIS 221 B	K30DKS					
21	31204146891	Hoàng Nguyễn Lin	Nhi	HIS 221 B	K31QLC					
22	31204537651	Lê Thảo	Nhi	HIS 221 B	K31QLC					
23	31204536625	Phan Hồ Thị Quỳnh	Như	HIS 221 B	K31QLC					
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *208/4 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31204566676	Nguyễn Hồ Quỳnh	Như	HIS 221 B	K31QLC					
2	31204570009	Lê Phạm Yến	Ni	HIS 221 B	K31QLC					
3	31214539464	Nguyễn Minh	Phát	HIS 221 B	K31QLC					
4	31214571286	Trần Võ Quốc	Phong	HIS 221 B	K31QLC					
5	31214535469	Đặng Ngọc Hoàng	Phúc	HIS 221 B	K31QLC					
6	31214562848	Lê Văn Hoàng	Phước	HIS 221 B	K31QLC					
7	31204575112	Trương Thị Thu	Phương	HIS 221 B	K31QLC					
8	31214528242	Đoàn Trung	Quân	HIS 221 B	K31QLC					
9	31214540238	Nguyễn Công	Quang	HIS 221 B	K31QLC					*Nợ HP*
10	31204566550	Trần Nguyễn Trúc	Quyên	HIS 221 B	K31QLC					
11	30204355527	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	HIS 221 B	K30DKS					
12	31204561941	Trần Thị Diểm	Quỳnh	HIS 221 B	K31QLC					*Nợ HP*
13	31204566559	Dương Thúy	Quỳnh	HIS 221 B	K31QLC					
14	31214575571	Nguyễn Hoàng Anh	Sang	HIS 221 B	K31QLC					*Nợ HP*
15	31214543995	Cáp Thanh	Sơn	HIS 221 B	K31QLC					
16	31214572184	Chu Đức	Tài	HIS 221 B	K31QLC					*Nợ HP*
17	31204572999	Nguyễn Thị Tố	Tâm	HIS 221 B	K31QLC					
18	31214563567	Phạm Thành	Tâm	HIS 221 B	K31QLC					
19	31214570191	Bùi	Tấn	HIS 221 B	K31QLC					
20	30216563029	Ngô Văn Quốc	Thái	HIS 221 B	K30NTT					
21	31214561004	Đoàn Đại	Thắng	HIS 221 B	K31QLC					
22	31204334561	Nguyễn Phương	Thảo	HIS 221 B	K31QLC					
23	31204547354	Văn Thị Anh	Thi	HIS 221 B	K31QLC					
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *213/1 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214544620	Tạ Huỳnh	Thi	HIS 221 B	K31QLC					
2	31214545005	Nguyễn Phúc	Thiên	HIS 221 B	K31QLC					
3	31214557191	Phạm Tấn	Thiện	HIS 221 B	K31QLC					*Nợ HP*
4	30206525256	Nguyễn Thị Thi	Thơ	HIS 221 B	K30NTT					
5	31214548974	Lê Nhất	Thống	HIS 221 B	K31QLC					
6	31200357687	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	HIS 221 B	K31QLC					
7	31204549273	Nguyễn Hữu Minh	Thư	HIS 221 B	K31QLC					
8	31204549934	Vũ Thế	Thương	HIS 221 B	K31QLC					
9	31204522203	Nguyễn Thị Thuỷ	Tiên	HIS 221 B	K31QLC					
10	31204574448	Phạm Mai	Trâm	HIS 221 B	K31QLC					
11	31203228637	Lê Thị Mỹ	Trinh	HIS 221 B	K31QLC					
12	31204559773	Trần Thị Kiều	Trinh	HIS 221 B	K31QLC					
13	31216253191	Trương Công	Trọng	HIS 221 B	K31QLC					
14	29211154943	Nguyễn Quốc	Trung	HIS 221 B	K29CMU-TPM					
15	31214563282	Võ Phương	Truyện	HIS 221 B	K31QLC					
16	31204566702	Huỳnh Thị Cẩm	Tú	HIS 221 B	K31QLC					
17	31214547097	Huỳnh Dương Anh	Tuấn	HIS 221 B	K31QLC					
18	31204560464	Hồ Thị Kiều	Vi	HIS 221 B	K31QLC					
19	31214563259	Dương Đình	Viên	HIS 221 B	K31QLC					
20	31212543960	Lê Quang	Vinh	HIS 221 B	K31QLC					
21	31214541996	Nguyễn Long	Vũ	HIS 221 B	K31QLC					*Nợ HP*
22	30208134423	Nguyễn Thị Tường	Vy	HIS 221 B	K30DLL					
23	31204572731	Nguyễn Thị Kiều	Vy	HIS 221 B	K31QLC					
24	31206561767	Nguyễn Thị Như	Ý	HIS 221 B	K31QLC					
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *213/2 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31204561281	Hồ Nguyễn Hải	Yến	HIS 221 B	K31QLC					
2	31214568210	Lưu Đỗ Trường	An	HIS 221 D	K31QLC					
3	31204563849	Trần Thị Minh	Anh	HIS 221 D	K31QLC					
4	31214325729	Cao Nhật	Anh	HIS 221 D	K31QLC					
5	31214339340	Đào Trần Đức	Anh	HIS 221 D	K31QLC					
6	31214540381	Vũ Đức	Anh	HIS 221 D	K31QLC					
7	31214540802	Nguyễn Văn	Anh	HIS 221 D	K31QLC					*Nợ HP*
8	31204571805	Nguyễn Thùy	Ánh	HIS 221 D	K31QLC					
9	30218152101	Nguyễn Hoàng	Bảo	HIS 221 D	K30NAD					
10	31214553034	Phùng Gia	Bảo	HIS 221 D	K31QLC					
11	31214541557	Nguyễn Thái	Bình	HIS 221 D	K31QLC					
12	31214569656	Lê Nguyễn Tấn	Bình	HIS 221 D	K31QLC					
13	31204538614	Vũ Hồng	Cẩm	HIS 221 D	K31QLC					
14	31214565811	Lê Hữu	Cần	HIS 221 D	K31QLC					
15	31204564074	Nguyễn Thị Bảo	Châu	HIS 221 D	K31QLC					
16	31204569338	Đoàn Thị Ngọc	Châu	HIS 221 D	K31QLC					
17	31214571338	Phạm Văn Thành	Công	HIS 221 D	K31QLC					
18	31214347858	Nguyễn Mạnh	Cường	HIS 221 D	K31QLC					
19	31214552774	Phùng Tiến	Cường	HIS 221 D	K31QLC					
20	31214555187	Đặng Quang	Đại	HIS 221 D	K31QLC					*Nợ HP*
21	31214543346	Hoàng Nguyễn Tiến	Đạt	HIS 221 D	K31QLC					*Nợ HP*
22	31214569985	Lê Quốc	Đạt	HIS 221 D	K31QLC					
23	31204159739	Đỗ Thị Ngọc	Diễm	HIS 221 D	K31QLC					
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***214/1 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31204838743	Phạm Thị Ý	Diễm	HIS 221 D	K31QLC					
2	31214574669	Hoàng Thành	Đô	HIS 221 D	K31QLC					
3	31204552001	Nguyễn Thị Kiều	Dung	HIS 221 D	K31QLC					
4	31206258497	Phùng Thị Mỹ	Dung	HIS 221 D	K31QLC					
5	31214145030	Nguyễn Tiến	Dũng	HIS 221 D	K31QLC					
6	31214553114	Trịnh Trung	Dũng	HIS 221 D	K31QLC					
7	31204543377	Bạch Nguyễn Thùy	Dương	HIS 221 D	K31QLC					
8	31214568080	Đỗ Đức Tùng	Dương	HIS 221 D	K31QLC					*Nợ HP*
9	31214749975	Nguyễn Đông	Dương	HIS 221 D	K31QLC					
10	31214538564	Phạm Vũ	Duy	HIS 221 D	K31QLC					
11	31214557793	Phạm	Duy	HIS 221 D	K31QLC					
12	31204566704	Lê Thị Mỹ	Duyên	HIS 221 D	K31QLC					
13	31214552807	Đoàn Văn	Hà	HIS 221 D	K31QLC					
14	31204566242	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	HIS 221 D	K31QLC					
15	30206526750	Hà Thị Mỹ	Hạnh	HIS 221 D	K30NTB					
16	31214548792	Nguyễn Quang	Hiên	HIS 221 D	K31QLC					
17	31204524532	Võ Thị	Hiếu	HIS 221 D	K31QLC					
18	31214531452	Trương Hà Minh	Hiếu	HIS 221 D	K31QLC					
19	31204540940	Trần Thị	Hòa	HIS 221 D	K31QLC					
20	31214549079	Trần	Hoàn	HIS 221 D	K31QLC					
21	31214575162	Thái Phi	Hùng	HIS 221 D	K31QLC					
22	31214538207	Trần Minh Nhật	Hưng	HIS 221 D	K31QLC					
23	31214549803	Tô Gia	Huy	HIS 221 D	K31QLC					*Nợ HP*
24	31214550069	Võ Văn Minh	Huy	HIS 221 D	K31QLC					
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *214/2 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214567526	Lê Gia	Huy	HIS 221 D	K31QLC					
2	31214544408	Lê Nguyễn Anh	Kha	HIS 221 D	K31QLC					
3	31214544894	Nguyễn Tuấn	Kha	HIS 221 D	K31QLC					
4	31214567150	Phan Quang	Khải	HIS 221 D	K31QLC					
5	31214550149	Trương Vũ Nguyên	Khang	HIS 221 D	K31QLC					
6	31214562878	Nguyễn Hữu	Khánh	HIS 221 D	K31QLC					
7	31214541757	Nguyễn Đình	Khiêm	HIS 221 D	K31QLC					
8	31211152688	Trần Hoàng	Khôi	HIS 221 D	K31QLC					
9	31204563768	Đặng Bảo	Khuyên	HIS 221 D	K31QLC					
10	31214528315	Nguyễn Gia Đại	Kiệt	HIS 221 D	K31QLC					
11	31204564808	Nguyễn Thị Mỹ	Kiều	HIS 221 D	K31QLC					
12	31204572435	Trần Kiến	Lam	HIS 221 D	K31QLC					
13	31204570775	Nguyễn Thị Kiều	Lê	HIS 221 D	K31QLC					
14	30206563930	Đỗ Trần Nhật	Linh	HIS 221 D	K30NTB					
15	31214544492	Nguyễn Thành	Long	HIS 221 D	K31QLC					*Nợ HP*
16	31214545800	Vũ Bá	Minh	HIS 221 D	K31QLC					
17	31214572252	Trần Quang	Minh	HIS 221 D	K31QLC					
18	31204574305	Lê Ngọc Bảo	My	HIS 221 D	K31QLC					
19	30212140402	Lê Võ Hoài	Nam	HIS 221 D	K30CCM					
20	30214551187	Trần Nhật	Nam	HIS 221 D	K31QLC					*Nợ HP*
21	30204642373	Nguyễn Ngọc Thu	Nga	HIS 221 D	K30DLK					
22	31214550797	Lê Bá Hoàng	Nguyên	HIS 221 D	K31QLC					*Nợ HP*
23	31204527839	Nguyễn Thanh	Nhàn	HIS 221 D	K31QLC					
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *307/1 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214544271	Văn Công Hoàng	Nhân	HIS 221 D	K31QLC					
2	31214553546	Nguyễn Thiện	Nhân	HIS 221 D	K31QLC					
3	31204542371	Bùi Thị Yến	Nhi	HIS 221 D	K31QLC					
4	31204560223	Huỳnh Thị Yến	Nhi	HIS 221 D	K31QLC					
5	31204563886	Nguyễn Anh	Như	HIS 221 D	K31QLC					
6	31204554519	Phan Thị Cẩm	Nhung	HIS 221 D	K31QLC					
7	31214576073	Hà Đức Quang	Nhựt	HIS 221 D	K31QLC					
8	31212452680	Nguyễn Lâm	Phi	HIS 221 D	K31QLC					
9	31214552300	Nguyễn Ngọc Minh	Phong	HIS 221 D	K31QLC					
10	31214547673	Đoàn Xuân	Phúc	HIS 221 D	K31QLC					
11	30208058287	Đoàn Thu	Phương	HIS 221 D	K30DLK					
12	31204521695	Nghiêm Nguyễn Uyên	Phương	HIS 221 D	K31QLC					
13	31204622556	Nguyễn Thị Hoàng	Phương	HIS 221 D	K31QLC					
14	31214553309	Nguyễn Minh	Phương	HIS 221 D	K31QLC					
15	30208153506	Vũ Thị	Phượng	HIS 221 D	K30DLL					
16	31204520394	Lưu Hồng	Phượng	HIS 221 D	K31QLC					
17	31214540111	Hồ Minh	Quân	HIS 221 D	K31QLC					
18	30206549459	Dương Thị Lệ	Quyên	HIS 221 D	K30NTB					
19	30206546701	Phan Nguyễn Trúc	Quỳnh	HIS 221 D	K30NTB					
20	30208130090	Nguyễn Thuý	Quỳnh	HIS 221 D	K30DLL					
21	31204570020	Đặng Trần Như	Quỳnh	HIS 221 D	K31QLC					
22	31204543580	Đinh Thị Thanh	Tâm	HIS 221 D	K31QLC					
23	31214546596	Nguyễn Thành	Tâm	HIS 221 D	K31QLC					*Nợ HP*
24	31214548869	Lê Huỳnh Trí	Tâm	HIS 221 D	K31QLC					
25	31204574411	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	HIS 221 D	K31QLC					*Nợ HP*
26	31214551317	Phạm Anh	Thân	HIS 221 D	K31QLC					*Nợ HP*
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***307/2 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	30206749233	Trần Thanh	**Thanh**	HIS 221 D	K30NHT					
2	31214559290	Đặng Quốc	**Thành**	HIS 221 D	K31QLC					
3	30206724453	Hoàng Thị Thanh	**Thảo**	HIS 221 D	K30NHT					
4	31204560479	Nguyễn Hà Nguyên	**Thảo**	HIS 221 D	K31QLC					
5	31204572905	Nguyễn Phương	**Thảo**	HIS 221 D	K31QLC					
6	31204674058	Nguyễn Thị Thanh	**Thảo**	HIS 221 D	K31QLC					
7	31206560329	Trà Thanh	**Thảo**	HIS 221 D	K31QLC					
8	31214552306	Trần Đức	**Thiện**	HIS 221 D	K31QLC					
9	31214549905	Trần Văn Phước	**Tiến**	HIS 221 D	K31QLC					***Nợ HP***
10	31204564777	Võ Thị	**Tiền**	HIS 221 D	K31QLC					
11	31211166025	Võ Ngọc Minh	**Toàn**	HIS 221 D	K31QLC					
12	31204575101	Lê Bảo Ngọc	**Trâm**	HIS 221 D	K31QLC					
13	30206554789	Nguyễn Thị Thu	**Trang**	HIS 221 D	K30NTB					
14	31214571485	Nguyễn Đức Minh	**Trí**	HIS 221 D	K31QLC					
15	31216675671	Trương Xuân	**Trọng**	HIS 221 D	K31QLC					
16	31214539508	Nguyễn Anh	**Tú**	HIS 221 D	K31QLC					***Nợ HP***
17	31214725797	Phùng Minh	**Tuấn**	HIS 221 D	K31QLC					
18	30206533519	Hoàng Tăng Phương	**Uyên**	HIS 221 D	K30NTB					
19	31204532487	Lê Bảo	**Uyên**	HIS 221 D	K31QLC					
20	31204556041	Nguyễn Hà	**Vi**	HIS 221 D	K31QLC					
21	31216676087	Huỳnh Tấn	**Việt**	HIS 221 D	K31QLC					
22	30214547981	Huỳnh Quang	**Vinh**	HIS 221 D	K31QLC					***Nợ HP***
23	31204563771	Phạm Hoàng Thiên	**Ý**	HIS 221 D	K31QLC					
24	31204575686	Trần Nguyễn Bảo	**Yến**	HIS 221 D	K31QLC					
25	29211159451	Lê Văn	**An**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***308/1 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	29211555982	Đặng Văn	**Anh**	HIS 221 DIS	K29CMU-TAM					
2	29213557532	Hà Hoàng	**Anh**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
3	29219424743	Nguyễn Minh	**Chiến**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
4	29212354516	Trương Hồ	**Công**	HIS 221 DIS	K29CMU-TPM					***Nợ HP***
5	29211160267	Lương Trọng	**Đức**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
6	30208327824	Nguyễn Thị Thanh	**Hằng**	HIS 221 DIS	K30PSU-DLH					
7	29214138203	Thái Bá Huy	**Hoàng**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
8	29219152253	Lương Nguyễn	**Hoàng**	HIS 221 DIS	K29CMU-TAM					
9	29211152242	Phạm Việt	**Hùng**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
10	30218362984	Nguyễn Văn	**Hưng**	HIS 221 DIS	K30PSU-DLH					
11	29211144096	Lê Gia	**Huy**	HIS 221 DIS	K29CMU-TPM					
12	29214151841	Trần Lê Quốc	**Huy**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					***Nợ HP***
13	30218363010	Nguyễn Song Nhất	**Huy**	HIS 221 DIS	K30PSU-DLH					
14	30218334232	Hoàng Tâm	**Khai**	HIS 221 DIS	K30PSU-DLH					
15	30218030126	Lê Gia Bảo	**Khiêm**	HIS 221 DIS	K30PSU-DLK					
16	29219249844	Phạm Lê Đăng	**Khoa**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
17	29211162119	Nguyễn Đình	**Lộc**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
18	29211156383	Phạm Văn	**Long**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
19	28211100804	Lê Đức	**Mạnh**	HIS 221 DIS	K28CMU-TPM					***Nợ HP***
20	29211132621	Võ Trọng	**Minh**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
21	30209323669	Phạm Nguyễn Kim	**Ngân**	HIS 221 DIS	K30PSU-DLH					
22	29219257864	Tạ Đức	**Ngọc**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
23	30206235421	Đàm Thị Bảo	**Ngọc**	HIS 221 DIS	K30PSU-DLK					***Nợ HP***
24	29211156678	Lê Tấn Quốc	**Phòng**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
25	29212257353	Nguyễn Hữu	**Phú**	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
26	29211158401	Lê Hồ Đại	**Phúc**	HIS 221 DIS	K29CMU-TPM					
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***308/2 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	29210222683	Phan Minh	Quân	HIS 221 DIS	K30CSU-XDD					
2	29214663437	Phan Văn	Quân	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
3	31208169391	Trần Phan Tố	Quyên	HIS 221 DIS	K31PSU-DLL					*Nợ HP*
4	29219023295	Lê Ngọc	Sang	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
5	29211162751	Đỗ Thanh	Tài	HIS 221 DIS	K29CMU-TPM					
6	29212745626	Trần Nguyễn Quyết	Thắng	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
7	30208026875	Bùi Thị Thanh	Thảo	HIS 221 DIS	K30PSU-DLH					
8	30208058307	Nguyễn Trần Vi	Thảo	HIS 221 DIS	K30PSU-DLH					
9	29204556004	Nguyễn Ngân	Thi	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
10	29219035090	Tăng Văn	Thịnh	HIS 221 DIS	K29CMU-TPM					
11	29212322442	Trần Văn	Tin	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
12	30218158137	Lê Văn	Tĩnh	HIS 221 DIS	K31PSU-DLL					
13	29209257890	Thạch Hoài	Trang	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
14	30200364735	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	HIS 221 DIS	K30PSU-DLK					
15	30218362992	Trần Tấn	Trường	HIS 221 DIS	K30PSU-DLH					
16	30208051062	Phạm Tú	Uyên	HIS 221 DIS	K30PSU-DLH					
17	29210225631	Nguyễn Uy	Vinh	HIS 221 DIS	K29CMU-TTT					
18	30206253390	Nguyễn Yến	Vy	HIS 221 DIS	K30PSU-DLK					*Nợ HP*
19	30208362996	Huỳnh Thị Như	Ý	HIS 221 DIS	K30PSU-DLH					
20	28202704553	Nguyễn Thị Phương	Anh	HIS 221 L	K28KTN					
21	31214551484	Phùng Hữu Thái	Anh	HIS 221 L	K31HP-QLC					
22	31214552451	Nguyễn Quang	Anh	HIS 221 L	K31HP-QLC					
23	31214553133	Nguyễn Công	Bách	HIS 221 L	K31HP-QLC					
24	31214574474	Lê Công	Bảo	HIS 221 L	K31HP-QLC					
25	31204553872	Lương Thanh Hoàng	Châu	HIS 221 L	K31HP-QLC					
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***313/1 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31204565645	Huỳnh Nguyễn Bảo	**Châu**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
2	31214571581	Nguyễn Hoàng	**Danh**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
3	28212301471	Nguyễn Huỳnh Phong	**Đạt**	HIS 221 L	K28CKO					
4	31214573877	Lê Nguyên	**Đạt**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
5	31214567408	Lưu Quang	**Dự**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
6	31214554683	Trần Ngô Anh	**Đức**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
7	29208063711	Nguyễn Lê Hạnh	**Dung**	HIS 221 L	K29DLK					
8	30208027575	Cao Thị	**Dương**	HIS 221 L	K30DLK					
9	31214556596	Nguyễn Đức Đăng	**Dương**	HIS 221 L	K31HP-QLC					***Nợ HP***
10	31216527944	Trần Đức	**Dương**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
11	31214538324	Lưu Võ Khả	**Duy**	HIS 221 L	K31HP-QLC					***Nợ HP***
12	31204566508	Bạch Thị Thu	**Duyên**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
13	31203638804	Nguyễn Châu	**Giang**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
14	31204559954	Lê Thục	**Hân**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
15	29208049307	Nguyễn Thị Thu	**Hằng**	HIS 221 L	K29DLK					
16	31214234432	Trương Tuấn	**Hào**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
17	31214553275	Hồ Công Anh	**Hào**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
18	30206548822	Nguyễn Vũ Lệ	**Hiền**	HIS 221 L	K30NTT					
19	31214571509	Nguyễn Hoàng	**Hiệp**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
20	28212304632	Trần Trung	**Hiếu**	HIS 221 L	K28CKO					
21	28207154840	Phạm Thị	**Hòa**	HIS 221 L	K28YDD					
22	30211163425	Hoàng Ngọc	**Hoàng**	HIS 221 L	K30CMU-TPM					
23	31214558299	Nguyễn Đạt	**Hoàng**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***313/2 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214639233	Nguyễn Đức Anh	**Hoàng**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
2	31204520844	Nguyễn Thị Kim	**Hoanh**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
3	31214554266	Trần Thanh	**Hội**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
4	29208156069	Phan Thị Ánh	**Hồng**	HIS 221 L	K29DLL					
5	31214534275	Nguyễn Phạm Quốc	**Hưng**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
6	31214544909	Nguyễn Hữu	**Hưng**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
7	31204554286	Nguyễn Sông	**Hương**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
8	31212529099	Lê Đức	**Huy**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
9	31214551525	Trần Đình	**Huy**	HIS 221 L	K31HP-QLC					***Nợ HP***
10	31214573918	Trần Nguyễn Gia	**Huy**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
11	30206551382	Trần Thanh	**Huyền**	HIS 221 L	K30NTT					
12	30206959166	Võ Nhật	**Huyền**	HIS 221 L	K30NHB					
13	31204554380	Dương Thị Diệu	**Huyền**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
14	31204564668	Võ Thị Thu	**Huyền**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
15	31214565490	Vũ Hải Đăng	**Khoa**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
16	31214575566	Trần Nguyên	**Khoa**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
17	28213553091	Huỳnh Lê	**Khương**	HIS 221 L	K28CTP					
18	29218063785	Trương Minh	**Khuyến**	HIS 221 L	K29DLK					
19	31214552382	Nguyễn Đình	**Kiệt**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
20	31214552432	Nguyễn Anh	**Kiệt**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
21	31204527503	Nguyễn Thị Phương	**Lài**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
22	31204559721	Ngô Thị Thanh	**Lam**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
23	30206522102	Trương Trần Khánh	**Linh**	HIS 221 L	K30NTT					
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***314/1 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28212354561	Phan Minh Cương	**Lĩnh**	HIS 221 L	K28CKO					
2	31214549172	Nguyễn Hoài	**Long**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
3	31214568176	Quý	**Long**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
4	31214552480	Võ Như	**Luân**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
5	30216549063	Cao Tiểu	**Ly**	HIS 221 L	K30NTT					
6	31204500648	Nguyễn Thị Hải	**Lý**	HIS 221 L	K31HP-QLC					***Nợ HP***
7	31210338885	Đặng Hữu	**Minh**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
8	31211150001	Phan Nhật	**Minh**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
9	31214548779	Nguyễn Văn	**Minh**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
10	31204561927	Lê Hạ	**My**	HIS 221 L	K31HP-QLC					***Nợ HP***
11	31204560269	Đặng Trần Vi	**Ngân**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
12	31204571828	Nguyễn Thị Thúy	**Ngân**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
13	31204566405	Nguyễn Phan Khánh	**Nguyên**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
14	31214556567	Hồ Đắc	**Nguyên**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
15	30206258694	Nguyễn Thanh	**Nhàn**	HIS 221 L	K30NAB					
16	28212353285	Đặng Quang	**Nhật**	HIS 221 L	K28CKO					
17	30206521564	Tưởng Thị Phương	**Nhi**	HIS 221 L	K30NTT					
18	30208063098	Trần Phạm Ý	**Nhi**	HIS 221 L	K30DLK					
19	31204570851	Nguyễn Thị Yến	**Nhi**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
20	31204570959	Mạc Thị Tuyết	**Nhi**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
21	30206564026	Nguyễn Thị Quỳnh	**Như**	HIS 221 L	K30NTT					
22	31214576569	Cao Văn	**Ninh**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
23	31206566133	Lê Thị Kim	**Oanh**	HIS 221 L	K31HP-QLC					
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *314/2 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	30212422617	Nguyễn Trung	Phong	HIS 221 L	K30VJJ-EDK					
2	31210462601	Đoàn Hữu	Phúc	HIS 221 L	K31HP-QLC					
3	31214521467	Nguyễn Hoàng	Phúc	HIS 221 L	K31HP-QLC					*Nợ HP*
4	31214544034	Nguyễn Mạnh Trung	Quân	HIS 221 L	K31HP-QLC					
5	31214564391	Đỗ Hoàng	Quân	HIS 221 L	K31HP-QLC					
6	30214343593	Lê Đoàn Thanh	Quang	HIS 221 L	K30CKO					
7	31204574036	Hồ Thị Kim	Quyên	HIS 221 L	K31HP-QLC					
8	31204576326	Phạm Lê Diễm	Quỳnh	HIS 221 L	K31HP-QLC					
9	31214537875	Ngô Ngọc	Sang	HIS 221 L	K31HP-QLC					*Nợ HP*
10	31214555224	Bùi Văn	Sang	HIS 221 L	K31HP-QLC					
11	28204604953	Thân Ngọc Đoan	Tâm	HIS 221 L	K28VTD					
12	30216652968	Lê Văn	Tâm	HIS 221 L	K31HP-QLC					*Nợ HP*
13	31204543269	Trương Thị Minh	Tâm	HIS 221 L	K31HP-QLC					
14	31214551498	Lê Đức	Thạnh	HIS 221 L	K31HP-QLC					
15	30206528621	Lê Thị Thu	Thảo	HIS 221 L	K30NTT					
16	30206546297	Phan Lê Thanh	Thảo	HIS 221 L	K30NTT					
17	31200461732	Đoàn Thu	Thảo	HIS 221 L	K31HP-QLC					
18	31204555842	Trần Thị Duy	Thảo	HIS 221 L	K31HP-QLC					
19	29215236658	Kiều Văn	Thịnh	HIS 221 L	K29LTH					
20	31214534653	Nguyễn Văn	Thịnh	HIS 221 L	K31HP-QLC					
21	29207234952	Nguyễn Thị	Thoa	HIS 221 L	K29NHT					
22	29208056447	Hoàng Anh	Thư	HIS 221 L	K29DLK					
23	31204559180	Lê Thị Diệu	Thương	HIS 221 L	K31HP-QLC					
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***401/1 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214534992	Lê Tự	Thương	HIS 221 L	K31HP-QLC					
2	31204564175	Nguyễn Trần Bảo	Thy	HIS 221 L	K31HP-QLC					*Nợ HP*
3	28213534213	Nguyễn Hoàng	Tín	HIS 221 L	K28CTP					
4	31204562259	Trương Thị	Trâm	HIS 221 L	K31HP-QLC					
5	31204562281	Võ Trần Quỳnh	Trâm	HIS 221 L	K31HP-QLC					
6	30206563714	Nguyễn Thị Huyền	Trang	HIS 221 L	K30NTT					
7	31214571225	Đỗ Văn Minh	Trí	HIS 221 L	K31HP-QLC					
8	30206564380	Đinh Ngọc Kiều	Trinh	HIS 221 L	K30NTT					
9	31214522281	Nguyễn Công Anh	Tú	HIS 221 L	K31HP-QLC					
10	31214552658	Nguyễn Ngọc Anh	Tú	HIS 221 L	K31HP-QLC					
11	29208053139	Huỳnh Ngọc Tố	Uyên	HIS 221 L	K29DLK					
12	30206552184	Nguyễn Thị Tâm	Uyên	HIS 221 L	K30NTT					
13	31204551851	Phạm Thuý	Vân	HIS 221 L	K31HP-QLC					
14	31204560756	Trần Khánh	Vân	HIS 221 L	K31HP-QLC					*Nợ HP*
15	29214664669	Nguyễn Công	Vinh	HIS 221 L	K29CMU-TPM					
16	31214529070	Lê Trang Anh	Vũ	HIS 221 L	K31HP-QLC					
17	31214540933	Nguyễn Lê Hoàng	Vũ	HIS 221 L	K31HP-QLC					
18	31204566626	Võ Yến	Vy	HIS 221 L	K31HP-QLC					
19	31214362798	Ngô Triệu	Vỹ	HIS 221 L	K31HP-QLC					
20	30206755020	Trần Thị Diệu	Yên	HIS 221 L	K30NHB					
21	31204369361	Nguyễn Đỗ Hồng	Anh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
22	31206951720	Đặng Thị Kim	Anh	HIS 221 X	K31NNB					
23	31206972036	Nguyễn Lê Minh	Anh	HIS 221 X	K31NNB					
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***401/2 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31210464435	Lê Hồng	Anh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
2	31204370384	Phan Ngọc	Ánh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
3	31206925396	Đoàn Ngọc Như	Bảo	HIS 221 X	K31NNB					
4	31210449197	Trương Quang	Bình	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
5	30201156628	Lê Thị Huỳnh	Châu	HIS 221 X	K30CMU-TTT					
6	31204449375	Nguyễn Hoàng Minh	Châu	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
7	31218045085	Nguyễn Mạnh	Cường	HIS 221 X	K31NNB					*Nợ HP*
8	31214363507	Nguyễn Thành	Đạt	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
9	28212300819	Võ Luân	Dũ	HIS 221 X	K28CKO					
10	31216949765	Võ Minh	Duy	HIS 221 X	K31NNB					
11	31206650114	Nguyễn Thị Bảo	Duyên	HIS 221 X	K31NNB					
12	31206952159	Phan Thanh	Duyên	HIS 221 X	K31NNB					*Nợ HP*
13	31206643135	Lê Hồ Trà	Giang	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
14	31205124127	Huỳnh Thị Hoàng	Hà	HIS 221 X	K31NNB					
15	31204360018	Trần Khả	Hân	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
16	31204374770	Bùi Lưu Bảo	Hân	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
17	31204646988	Phạm Thị Ngọc	Hân	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
18	31206970707	Nguyễn Thẩm Thúy	Hằng	HIS 221 X	K31NNB					
19	31204655981	Lê Thị Minh	Hậu	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
20	28217431670	Phan Thanh	Hiếu	HIS 221 X	K28CKO					
21	31214738892	Nguyễn Trung	Hiếu	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
22	31216951544	Lê Viết	Hiếu	HIS 221 X	K31NNB					
23	28212302243	Phạm Duy	Hoàng	HIS 221 X	K28CKO					
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *407/1 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214265520	Phan Nguyễn Vũ	Hoàng	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
2	31214346789	Trần Thanh	Hoàng	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
3	31214362948	Dương Tất	Hoàng	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
4	31218034853	Võ Minh	Hùng	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
5	31214371430	Trần Công	Huy	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
6	31214874654	Phạm Gia	Huy	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
7	31215173917	Võ Quốc	Huy	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
8	31215142662	Phạm Quang	Khánh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
9	31216946408	Lê Quang	Khoa	HIS 221 X	K31NNB					
10	31204756061	Hồ Lê Minh	Khuê	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
11	31204342847	Huỳnh Nhật	Lan	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
12	31204629693	Bùi Thảo	Linh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
13	31204652986	Phan Tuyết	Linh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
14	31206946953	Huỳnh Như	Lộc	HIS 221 X	K31NNB					
15	28212304705	Hồ Văn	Long	HIS 221 X	K28CKO					
16	31214675561	Văn Quang	Long	HIS 221 X	K31NNB					
17	31216935937	Nguyễn Ngọc	Long	HIS 221 X	K31NNB					
18	31214654702	Lưu Phan Hoàng	Lưu	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
19	31200453687	Nguyễn Thị Thảo	Ly	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
20	31204651212	Võ Thị Thảo	Ly	HIS 221 X	K31NNB					*Nợ HP*
21	31204357999	Hồ Xuân	Mai	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
22	31204873934	Bùi Dương Trúc	Mai	HIS 221 X	K31NNB					*Nợ HP*
23	31214341338	Hoàng Văn Nhật	Minh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
24	31214371380	Nguyễn Hữu	Minh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
25	31214372330	Nguyễn	Minh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
26	31216757784	Trần Công	Minh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *407/2 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31200463972	Cao Kiều	My	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
2	31208140798	Trần Thị Trà	My	HIS 221 X	K31NNB					
3	31206943191	Cao Huyền Diệu	Nga	HIS 221 X	K31NNB					
4	31214767955	Trần Đại	Nghĩa	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
5	31204353647	Trần Bảo	Ngọc	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
6	31204650170	Huỳnh Như	Ngọc	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
7	31206957704	Nguyễn Thị	Ngọc	HIS 221 X	K31NNB					
8	29217238433	Đoàn Vĩnh	Nguyên	HIS 221 X	K29YDH					
9	31206572652	Huỳnh Thảo	Nguyên	HIS 221 X	K31NNB					
10	31206942139	Trần Thảo	Nguyên	HIS 221 X	K31NNB					
11	31214353098	Lê Kỳ	Nguyên	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
12	31216944981	Nguyễn Đoàn	Nhân	HIS 221 X	K31NNB					
13	31204646912	Nguyễn Thị Phương	Nhi	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
14	31206930484	Nguyễn Thị Yến	Nhi	HIS 221 X	K31NNB					
15	31206953663	Hoàng Nguyễn Khánh	Nhi	HIS 221 X	K31NNB					
16	31204368972	Nguyễn Thị Kiều	Như	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
17	31206961908	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	HIS 221 X	K31NNB					
18	31208155880	Phạm Trương Quỳnh	Như	HIS 221 X	K31NNB					
19	31200475584	Nguyễn Thị	Nhung	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
20	31206965622	Bùi Na	Ni	HIS 221 X	K31NNB					
21	31206653750	Nguyễn Ngọc Sun	Ny	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
22	31204649321	Trần Thị Mai	Oanh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
23	31214772312	Trần Anh	Pháp	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
24	31214353586	Nguyễn Trần Gia	Phát	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
25	31210461443	Trần Quốc	Phong	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *408/1 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31216957296	Nguyễn Hoài	**Phông**	HIS 221 X	K31NNB					
2	31214365868	Nguyễn Thanh	**Phú**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
3	28212305995	Trần Văn	**Phúc**	HIS 221 X	K28CKO					
4	31204368301	Lê Thu	**Phương**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
5	31204376833	Nguyễn Thị Thùy	**Phương**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
6	31204636487	Đỗ Thị Minh	**Phượng**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
7	31210423660	Nguyễn Minh	**Quân**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
8	31212328377	Phạm Đức	**Quân**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					***Nợ HP***
9	31214671481	Nguyễn Thanh	**Quang**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					***Nợ HP***
10	31214452678	Trần Minh	**Quốc**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
11	31218166739	Đặng Duy	**Quyền**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
12	31210450678	Nguyễn Quang	**Quyết**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
13	31200468720	Nguyễn Thị Như	**Quỳnh**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
14	31204621979	Nguyễn Cửu Trúc	**Quỳnh**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
15	30214655785	Trần Thanh	**Ri**	HIS 221 X	K31QDM					
16	31204364171	Kiều Thị My	**Sa**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
17	30214355530	Tô Đức	**Sinh**	HIS 221 X	K30QTM					
18	31204653798	Nguyễn Trần Thư	**Sinh**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
19	31206956966	Trần Thị Tuyết	**Sương**	HIS 221 X	K31NNB					
20	31204669388	Phan Thị Minh	**Tâm**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
21	31206970974	Nguyễn Lê Thanh	**Tâm**	HIS 221 X	K31NNB					
22	30212763171	Đào Văn	**Thái**	HIS 221 X	K31TMT					
23	31204640960	Lê Trần Phương	**Thảo**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
24	31214247746	Trần Văn	**Thịnh**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					***Nợ HP***
25	31216932258	Nguyễn Quốc	**Thịnh**	HIS 221 X	K31NNB					
26	31204325523	Lê Ngọc Minh	**Thư**	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *408/2 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31206746736	Trần Thị Hoàng	Thư	HIS 221 X	K31NNB					
2	31206937558	Trần Giang	Thư	HIS 221 X	K31NNB					
3	31206951310	Mai Phương	Thúy	HIS 221 X	K31NNB					
4	31206922037	Lê Thị Thuỷ	Tiên	HIS 221 X	K31NNB					
5	31206952259	Lê Võ Thủy	Tiên	HIS 221 X	K31NNB					
6	31200360466	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
7	31204371760	Ngô Thị Bảo	Trâm	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
8	31204642246	Kiều Thị Quỳnh	Trâm	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
9	31204642279	Nguyễn Phương	Trinh	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
10	31206930436	Nguyễn Thị Tố	Trinh	HIS 221 X	K31NNB					
11	31216976856	Nguyễn Đỗ Quang	Trung	HIS 221 X	K31NNB					
12	31214376162	Lê Lý Anh	Tuấn	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
13	31204263790	Đinh Thị Thuỷ	Tuyên	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
14	28204343857	Hà Phương	Uyên	HIS 221 X	K28PSU-QTH					
15	31204661133	Tạ Trúc	Viên	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
16	31206961769	Nguyễn Thị Phương	Viên	HIS 221 X	K31NNB					
17	28211304550	Lê Nhân	Vũ	HIS 221 X	K28CDO					
18	31214645207	Phan Thanh	Vương	HIS 221 X	K31PSU-QTH					
19	31214645227	Trần Quốc	Vương	HIS 221 X	K31PSU-QTH					*Nợ HP*
20	31206976805	Đỗ Hoàng	Vy	HIS 221 X	K31NNB					
21	31206951445	Phan Thị Như	Ý	HIS 221 X	K31NNB					
22	31206957560	Ngô Thị Như	Ý	HIS 221 X	K31NNB					
23	31204540748	Lê Thị Hoài	Anh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
24	31206272796	Nguyễn Thị Phương	Anh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
25	31214544936	Phan Quốc	Anh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***414/1 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31215237467	Trần Quốc	Anh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
2	31210440091	Dương Đình	Bảo	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
3	31214552405	Đỗ Trọng	Bảo	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
4	31214556507	Nguyễn Gia	Bảo	HIS 221 Z	K31HP-QLC					*Nợ HP*
5	31214576582	Đinh Chí	Công	HIS 221 Z	K31HP-QLC					*Nợ HP*
6	31214553194	Huỳnh Kim Hoàng	Cương	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
7	31214137981	Bùi Đình	Cường	HIS 221 Z	K31HP-QLC					*Nợ HP*
8	31214559627	Ngô Đình Nhật	Đăng	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
9	31214554891	Võ Văn Thành	Đạt	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
10	31204564476	Đoàn Thị Thùy	Diên	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
11	31214568157	Huỳnh Ngọc	Đức	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
12	31214528024	Nguyễn Hoàng Tấn	Dũng	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
13	31214552355	Lê Thanh	Dũng	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
14	31214575563	Đỗ Xuân	Dương	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
15	31204563151	Trần Phan Châu	Giang	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
16	31204543837	Phan Thị Phương	Hà	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
17	31204559064	Nguyễn Thị Thu	Hà	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
18	31204569356	Trần Vũ Gia	Hân	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
19	31204549505	Huỳnh Thị Thúy	Hằng	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
20	31204561731	Trần Thị Thu	Hiền	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
21	31214548475	Trần Sỹ	Hiếu	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
22	31214569686	Trần Lê Văn	Hiếu	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
23										
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***414/2 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214573855	Trần Quang	**Hiếu**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
2	31214562371	Đỗ Huy	**Hoàng**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
3	31214561440	Lê Quốc	**Hùng**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
4	31214500013	Nguyễn Tấn	**Hưng**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					***Nợ HP***
5	31214522780	Trương Gia	**Hưng**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
6	31214552750	Trần Tuấn	**Hưng**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
7	31214568247	Phạm Quốc	**Hưng**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
8	31214949889	Lê Minh	**Hưng**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
9	31211158870	Lê Phước	**Huy**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
10	31214550031	Trần Gia	**Huy**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
11	31214555221	Phạm Quốc	**Huy**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
12	31214562564	Lê Trí Nhật	**Huy**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
13	31214562606	Đào Nguyễn Gia	**Huy**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
14	31214565281	Nguyễn Lê Bảo	**Huy**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
15	31214573505	Nguyễn Khánh Nhật	**Huy**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
16	31214576804	Trần Quốc	**Huy**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
17	31214329234	Huỳnh Hoàng	**Khải**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
18	31214541959	Tống Dĩ	**Khang**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
19	31214545203	Nguyễn Thanh	**Khoa**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
20	31214569691	Trần Công Anh	**Khôi**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
21	31214667134	Nguyễn Quang	**Khôi**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
22	31214565149	Hà Trịnh Anh	**Kiên**	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
23										
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***503 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214564400	Trần Tuấn	Kiệt	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
2	31214571303	Nguyễn Gia	Kiệt	HIS 221 Z	K31HP-QLC					*Nợ HP*
3	31204571833	Nguyễn Thị Thanh	Kiều	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
4	31214545115	Nguyễn Văn	Lâm	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
5	31204536852	Nguyễn Thị Tường	Linh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
6	31204571022	Trần Triệu Điền	Linh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
7	31214364968	Cáp Hoàng	Long	HIS 221 Z	K31HP-QLC					*Nợ HP*
8	31214549685	Phan Hoàng	Long	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
9	31214557116	Bùi Hoàng	Long	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
10	31204574409	Nguyễn Thị Kim	Lương	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
11	31204551962	Phạm Lê Khánh	Ly	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
12	31204576769	Trần Thị Khánh	Ly	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
13	31204570910	Trần Ngọc Ánh	Minh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
14										
15										
16										
17										
18										
19										
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***703 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214563189	Võ Quang	Minh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
2	31214570115	Trần Nhật	Minh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
3	31204668453	Nguyễn Thị Mỹ	Na	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
4	31214539215	Lê Phạm Hoàng	Nam	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
5	31214568200	Trần Xuân	Nam	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
6	31214574637	Huỳnh Đại	Nam	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
7	31204569399	Ung Hồ Thục	Nghi	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
8	31204536994	Huỳnh Thị Bích	Ngọc	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
9	31204553938	Nguyễn Trần Tường	Nguyên	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
10	31204560147	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
11	31214559455	Nguyễn Bình	Nguyên	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
12	31214562581	Phan Trần Như	Nhân	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
13	31204543209	Nguyễn Thị Yến	Nhi	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
14	31204564450	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
15	31204571076	Hà Quỳnh	Như	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
16										
17										
18										
19										
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***801A - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31212226118	Võ Quang Tấn	Phát	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
2	31214576720	Bùi Xuân	Phát	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
3	31214535150	Nguyễn Đắc Hoài	Phong	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
4	31216200016	Trương Thanh	Phúc	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
5	31214534086	Trần Nguyên	Phước	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
6	31204576155	Lê Thị Hà	Phương	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
7	31214561053	Cao Tiến	Quân	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
8	31214540144	Hoàng Nhật	Quang	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
9	31214563226	Đỗ Nguyên	Quý	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
10	31204520001	Trần Mai Khánh	Quyên	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
11	31206559969	Trần Thị Thục	Quyên	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
12	31204560366	Huỳnh Thị Nhật	Quỳnh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
13	31214547498	Bùi Hoàng	Sơn	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
14	31214556829	Nguyễn Văn	Sơn	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
15	31215237630	Đoàn Nguyễn Hoàng L	Sơn	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
16	31214572240	Đỗ Lê	Tân	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
17	31204528764	Hoàng Thị Kiều	Thanh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
18										
19										
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***801B - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214568084	Võ Công	Thành	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
2	31204547914	Nguyễn Thị Phương	Thảo	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
3	31204556164	Trần Thị Phương	Thảo	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
4	31204570486	Trần Thị Thanh	Thảo	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
5	31214575678	Lê Đức	Thông	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
6	31204521773	Phạm Minh	Thư	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
7	31204530492	Nguyễn Thị Xuân	Thư	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
8	31204536832	Võ Thị Minh	Thư	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
9	31204568361	Đặng Thị Kiều	Thúy	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
10	31204572578	Nguyễn Đặng Thủy	Tiên	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
11	31204550208	Nguyễn Hạ Bảo	Trân	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
12	31204570836	Nguyễn Viết Hoàng	Trân	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
13	31204556091	Đặng Thị Thuỳ	Trang	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
14	31204549608	Lương Phương	Trinh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
15	31204556070	Nguyễn Đăng Phương	Trinh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
16	31204576374	Nguyễn Thị Gia	Trinh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
17	31206545477	Phạm Thị Tú	Trinh	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
18										
19										
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: HIS 221 (B-D-DIS-L-X-Z)
MÔN: Lịch Sử Văn Minh Thế Giới 1 * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: HIS 221 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 15h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***802 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	31214662434	Phạm Vân	Trường	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
2	31214549846	Phùng Đình Anh	Tuấn	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
3	31204532410	Tạ Thị Hồng	Tuyền	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
4	31204522594	Nguyễn Thảo	Vi	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
5	31204576239	Nguyễn Thị Thảo	Vi	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
6	31214564344	Đoàn Quốc	Việt	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
7	31204554489	Trương Bảo	Vy	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
8	31206255796	Phan Hoàng	Vy	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
9	31206557562	Nguyễn Bùi Phương	Vy	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
10	31214544250	Trần Tấn	Xuân	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
11	31206557517	Trần Thị Kim	Xuyến	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
12	31204543445	Nguyễn Thị Hải	Yến	HIS 221 Z	K31HP-QLC					
13										
14										
15										
16										
17										
18										
19										
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										